

Bản án số: 04/2021/HSST
Ngày: 02 – 02 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thoại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lâm

Ông Nguyễn Văn Hiếu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Tuấn Anh - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ng sinh năm 1993, tại: Hà Nội; HKTT: Thôn KT, xã KL, huyện S, Thành Phố Hà Nội; chỗ ở: Thôn ĐU, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị A; có vợ và một người con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/6/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Anh Kh, sinh năm 2012; trú tại: Thôn ĐU, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1991; trú tại: Thôn ĐU, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị HA, sinh năm 1982; trú tại: Thôn TL, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

2. Ông Trần Đăng S, sinh năm 1976; trú tại: Thôn TL, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Thị H là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào năm 2018; khi kết hôn với Ng thì bà H có một người con riêng là Nguyễn Anh Kh, sinh năm 2012. Ngày 30/5/2020, bà H đi về quê tại Hà Nội nên giao Nguyễn Anh Kh cho Ng chăm sóc, nuôi dưỡng; Ng đưa Kh đến ở tại nhà của ông Trần Đăng S và bà Trần Thị HA do Ngh đang làm thuê cho ông Svà bà HA.

Khoảng 21 giờ ngày 08/6/2020, sau khi ăn cơm xong, Ng nói Kh đi ngủ nhưng Kh không nghe lời mà ngồi ngoài chơi, thấy vậy Ng quát mắng thì Kh đi vào giường. Khi Kh đi vào giường thì Ng đi theo dùng tay phải tát một cái trúng vào cánh tay trái của Kh, lúc này Ng thấy một con dao gần đó (loại dao Thái lan, phần sống lưng của dao hình răng cưa), Ng cầm dao dùng phần má dao đánh vào đùi trái và đùi phải của Kh khoảng 7 đến 8 cái. Khi đánh Kh thì phần sống lưng của dao trúng vào phần bắp cẳng chân phải của Kh làm Kh bị thương chảy máu, thấy vậy Ng không đánh nữa và đưa Kh đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Bù Gia Mập. Cùng ngày, Trần Thị HA phát hiện Ng hành hạ, đánh đập Kh nên đã trình báo sự việc với Công an xã Phú Nghĩa; ngày 09/6/2020, Ng đến Công an xã Phú Nghĩa để đầu thú. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ 30/5/2020 đến ngày 07/6/2020, Ng còn 02 lần dùng tay tát vào đầu, mặt, mạng sườn và ngực của Kh gây ra nhiều vết thâm đen, bầm tím trên cơ thể của Khôi.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bằng kim loại đã qua sử dụng, cán bằng kim loại dài 15,6cm, lưỡi bằng kim loại dài 21,8cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,3cm.

Tại kết luận giám định số pháp y số 160/2020/TgT ngày 17/6/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Nguyễn Anh Kh bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%.

Ngày 18/6/2020, Nguyễn Văn Ng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 62/CTr -VKS ngày 01-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng= về tội “Hành hạ con” theo điểm a khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội “Hành hạ con”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Do ông S không yêu cầu nhận lại dao nên đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại đã qua sử dụng, cán bằng kim loại dài 15,6cm, lưỡi bằng kim loại dài 21,8cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,3cm.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Nguyễn Anh Kh khai: Vào tối ngày 08/6/2020, sau khi Kh ăn cơm cùng Ng và ông Trần Đăng S, Ng kêu Kh đi vào giường ngủ. Ng dùng tay đánh 01 cái vào tay của Kh, sau đó Ng lấy dao Thái ở gần đó đánh nhiều cái vào đùi trái và 02 cái vào đùi phải của Kh làm chảy máu ở bắp chân phải; Ng cầm máu và đưa Kh đi cấp cứu. Trong

thời gian ở với Ng, Khôi bị Ng đánh 4-5 lần, có lần dùng tay đấm vào bụng, dùng tay nhéo, có lần dùng tay đánh.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị H khai: Vào ngày 30/5/2020, bà H đi về Hà Nội nên giao Kh cho Ng chăm sóc. Sau đó sự việc cụ thể như thế nào thì bà H không biết. Ngày 9/6/2020, bà H được người quen thông báo Ng đánh Kh gây thương tích và bị Công an huyện Bù Gia Mập tạm giữ. Bà H về kiểm tra thì thấy trên người Kh có nhiều vết bầm tím và 01 vết rách ở bắp chân phải, khâu 3 mũi. Trong thời gian sinh sống chung, Kh thỉnh thoảng bị Ng dùng tay, cây đánh vào chân, tay, mông hoặc véo vào người, gây các vết bầm tím ở trên người, nhưng sau khi đánh xong Ng vẫn chăm sóc Khi bình thường. Bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại.

- Người làm chứng Trần Thị HA khai (bút lục 69 - 70): Khoảng 23 giờ ngày 08/6/2020, bà HA được chồng là ông Trần Đăng S báo Ng đánh Kh gây thương tích; bà HA có xem và thấy Kh bị bầm tím ở phần thái dương trái, phần ngực, phần bụng, phần đùi và có vết may ở chân phải, vai trái bị bầm. 11 giờ ngày 09/6/2020, bà HA trình báo chính quyền địa phương.

-Người làm chứng ông Trần Đăng S khai (bút lục 71-74): Tối 08/6/2020, Ng điện thoại và báo cho S, Kh bị thương ở chân cần đưa đi cấp cứu. Khoảng 22 – 23 giờ cùng ngày, ông S đến thì thấy Kh bị thương, bị bầm tím ở nhiều nơi hai bên đùi, có một vết rách ở cẳng chân và đưa Kh đi đến bệnh viện băng bó. Trước đó ông S có thấy Ng đánh Kh 3 – 4 lần trong 1 tuần. ông S không yêu cầu nhận lại dao.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng Bộ luật Hình sự để xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Các hành vi phạm tội thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để giải quyết.

[3] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đã 03 lần hành hạ con với các hành vi dùng dao đánh gây thương tích 01%, dùng tay đánh vào mặt, đầu, ngực, véo vào mạng sườn gây ra nhiều vết thâm đen, bầm tím trên cơ thể của Khôi.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quan hệ gia đình, cụ thể được quy định trong Luật Hôn nhân và gia đình “Cấm cha mẹ không được phân biệt đối xử giữa các con, ngược đãi, hành hạ, xúc phạm con”.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích cá nhân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Hành hạ con”; Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi hành hạ con. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng quan hệ gia đình và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Đầu thú”, “Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”; đây là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

[8] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện của bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: 01 con dao bằng kim loại đã qua sử dụng, cán bằng kim loại dài 15,6cm, lưỡi bằng kim loại dài 21,8cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,3cm là của ông Sơn, bà Hà không yêu cầu nhận lại, xét không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “Hành hạ con”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 185; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 07 (Bảy) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày, kể từ ngày 9/6/2020. Bị cáo đã chấp xong hình phạt tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại đã qua sử dụng, cán bằng kim loại dài 15,6cm, lưỡi bằng kim loại dài 21,8cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 6,3cm.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/02/2021).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- CA huyện Bù Gia Mập (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Thoại

